

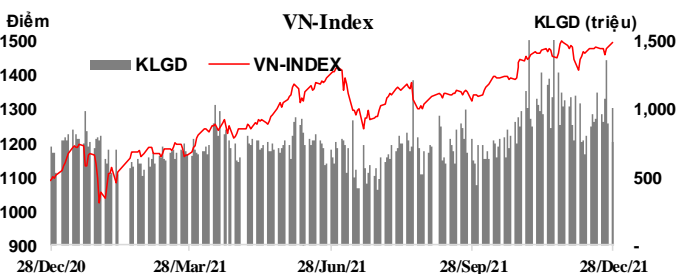
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.05	-0.16	0.16	0.01	3Y	0.70	0.000
1W	1.70	0.06	0.20	0.00	5Y	0.86	0.015
2W	1.83	0.07	0.24	0.01	7Y	1.25	0.006
1M	1.92	0.01	0.31	0.01	10Y	2.12	0.021
2M	1.98	-0.03	0.39	0.01	15Y	2.37	0.003
3M	2.25	-0.02	0.48	-0.02			
6M	2.50	0.01	0.73	0.00			
9M	2.54	-0.04	1.06	0.00			
1Y	3.00	-0.12	1.16	0.02			

Nguồn: Reuters

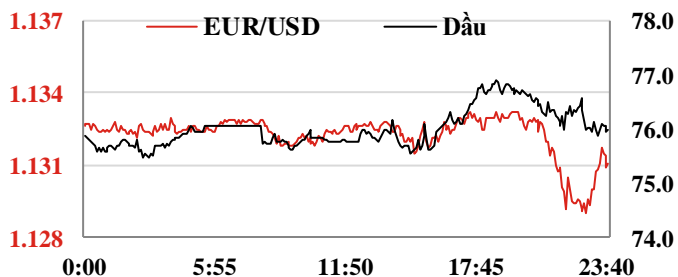
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
28-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	3.82
27-12-21	1	14	2.50	5,000	1.78	-	1.78	3.82
24-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	2.04

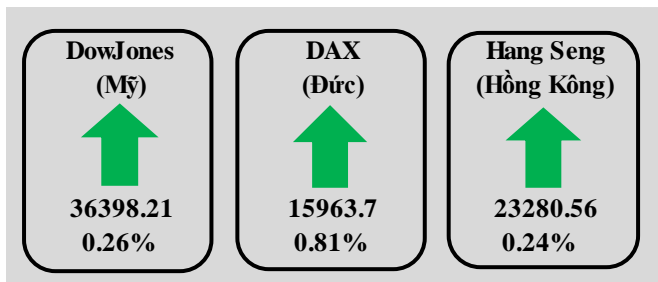
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1494.39	458.05	110.44
%/ngày	0.37%	1.92%	0.06%
%/31/12/2020	35.38%	125.5%	48.3%
KLGD (tr.d.vị)	1002.24	128.26	105.2
GTGD (tỷ đ)	29029.43	3596.90	2165.23
NĐINN mua (tỷ đ)	1536.10	10.41	0.63
NĐINN bán (tỷ đ)	1174.35	291.47	0.35


Tin trong nước ngày 28/12

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.142 VND/USD, tiếp tục giảm mạnh 32 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.650 VND/USD và 23.150 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.845 VND/USD, tăng 45 đồng so với phiên 27/12. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.500 VND/USD và 23.550 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/12, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm mạnh 0,16 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 – 0,07 đpt ở các kỳ hạn còn lại từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 1,05%; 1W 1,70%; 2W 1,83 và 1M 1,92%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 1W, giao dịch tại: ON 0,16; 1W 0,20%; 2W 0,24%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,70%; 5Y 0,86%; 7Y 1,25%; 10Y 2,12%; 15Y 2,37%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, khối lượng lưu hành trên kênh này giữ nguyên ở mức 3,82 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường rung lắc nhẹ khi nhận thông tin về ca nhiễm omicron đầu tiên tại Việt Nam, tuy nhiên các chỉ số vẫn chốt phiên trong sắc xanh. Chốt phiên, VN-Index tăng 5,51 điểm lên 1.494 điểm (+0,37%); HNX-Index tăng được tới 8,64 điểm (+1,92%) lên 458,05 điểm; UPCoM-Index tăng nhẹ 0,07 điểm (+0,06%) lên 110,44 điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 34.800 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng nhẹ gần 81 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo NHNN, tính đến thời điểm ngày 22/12, tỉ lệ nợ xấu của hệ thống NHTM (gồm nợ bán cho Công ty Quản lý tài sản (VAMC) đã tăng lên mức 3,79%. Nếu xét đến các tác động của dịch, các khoản nợ được cơ cấu lại, giãn hoãn nợ theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN quy định về tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19 (Thông tư 03 và Thông tư 14 sửa đổi) có nguy cơ thành nợ xấu, tỉ lệ này lên tới 8,2% (con số đánh giá dự báo, cuối năm 2020 là 5,08%).**



	28 Dec 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.20	0.11%	-0.30%	6.97%
USD/CNY	6.37	-0.03%	-0.05%	-2.40%
USD/EUR	0.88	0.14%	-0.23%	7.99%
USD/JPY	114.81	-0.02%	0.64%	11.21%
USD/KRW	1188.09	0.21%	-0.22%	9.55%
USD/SGD	1.35	-0.25%	-0.78%	2.46%
USD/TWD	27.63	-0.21%	-0.60%	-1.59%
USD/THB	33.53	0.03%	-0.45%	11.62%
USD/VND Trung tâm	23142	-0.14%	-0.21%	0.05%
USD/VND LNH	22845	0.13%	-0.39%	-1.05%
USD/VND tự do	23500	-0.21%	-0.63%	0.86%
Vàng	1805.37	-0.31%	0.95%	-4.80%
Dầu	75.98	0.54%	6.83%	56.60%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0698	-0.0054		
SW	0.0733	-0.0019		
1M	0.1013	-0.0006	0.3024	0.0000
2M	0.1494	-0.0062		
3M	0.2179	-0.0019	0.4375	0.0000
6M	0.3433	0.0069	0.5932	0.0000
1Y	0.5671	0.0060	0.0000	0.0000

Số liệu LIBOR ngày 24/12, SIBOR ngày 27/12/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	25/01/2022
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/02/2016	03/02/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	03/02/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/01/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/02/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Giá nhà tại nước Mỹ tiếp tục tăng nhưng cũng có sự hạ nhiệt.**
 Cơ quan Tài chính Nhà ở Liên bang Mỹ FHFA cho biết giá nhà bình quân tại nước này tăng 1,1% m/m trong tháng 10, nối tiếp đà tăng của tháng trước đó và vượt nhẹ mức tăng 0,9% theo dự báo. Theo đó, giá nhà bình quân tại Mỹ trong tháng 10 đã tăng 17,4% so với cùng kỳ năm 2020. Các chuyên gia cho biết nhìn chung sự tăng giá nhà cũng đang có sự giảm tốc dần trong 4 tháng trở lại đây, sau khi từng đạt mức tăng trưởng đỉnh điểm 1,8% m/m vào cuối quý II. Nhiều ý kiến kỳ vọng giá nhà sẽ tiếp tục hạ nhiệt trong thời gian tới, tránh cho nền kinh tế Mỹ những áp lực trong quá trình phục hồi.
- Nhật Bản đón một số thông tin kinh tế trái chiều.** Đầu tiên, về thông tin tiêu cực, tỷ lệ thất nghiệp tại nước Nhật tăng nhẹ lên mức 2,8% trong tháng 11 vừa qua, trái với dự báo đi ngang ở mức 2,7% như kết quả thống kê của tháng 10. Mức thất nghiệp hiện tại vẫn cao hơn khá nhiều so với mức bình quân 2,3% mà nước Nhật đạt được vào khoảng thời gian cuối năm 2019, trước khi dịch Covid-19 xuất hiện. Tiếp theo, về thông tin tích cực, sản lượng công nghiệp của Nhật Bản tăng 7,2% m/m trong tháng 11 theo báo cáo sơ bộ, cao hơn nhiều so với mức tăng 1,8% của tháng 10 và đồng thời cao hơn mức tăng 4,9% theo kỳ vọng. Kết quả này có sự đóng góp rất lớn của chuỗi sản xuất các sản phẩm máy móc. Tuy nhiên, Bloomberg vẫn cảnh báo biến thể Omicron có thể ảnh hưởng tới triển vọng của lĩnh vực công nghiệp Nhật Bản nếu quốc gia này phải thực hiện các biện pháp hạn chế một lần nữa.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-12	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản T11	2,8	2,7	2,7
28-12	21:00	*	Giá nhà tại Mỹ mm T10	1,1	0,9	0,9
29-12	20:30	*	Cán cân thương mại Mỹ T11		-89.0B	-82.9B
29-12	22:00	*	Doanh số nhà chờ bán Mỹ mm T11		0,9	7,5
30-12	20:00	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ we		205K	205K

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1494,39 điểm. Chỉ số đang tiến sát ngưỡng tâm lý 1.500 điểm, khả năng sẽ gặp rung lắc ở ngưỡng này.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.470

Ngưỡng kháng cự: 1.500 – 1.510

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn